

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**
Bản án số:15/2021/HS-ST
Ngày: 31/5/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Rung K'Nhơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà: **K' Líp**

+ Bà: **Liêng Hót Ri Ôn**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt** –Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa: Ông

Trương Văn Dương – Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ 00 phút, ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đam Rông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2021/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Đoàn Trọng H**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1985 tại Hà Nội. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng. Học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Họ tên cha: Đoàn Trọng Đ, sinh năm 1957. Họ tên mẹ: Đoàn Thị L, sinh năm 1963. Anh, em ruột: Có 03 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994. Vợ: Đoàn Thị X, sinh năm 1991. Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019. Hiện vợ và các con đang sinh sống tại xã L, huyện H, tỉnh Lâm Đồng.

Tiền án, tiền sự: (không).

Nhân thân: Ngày 02/3/2011 bị Tòa án nhân dân huyện P, TP. Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về Tội cướp tài sản, đã xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Văn T**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: (không). Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1995 tại Lâm Đồng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện H, tỉnh Lâm Đồng. Học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm nông. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: (không). Họ tên cha: Phạm Văn S, sinh năm 1967. Họ tên mẹ: Đặng Thị X, sinh năm 1974. Anh, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Hiện cha, mẹ, anh, em đang sinh sống tại xã T, huyện H, tỉnh Lâm Đồng. Vợ, con: (chưa có).

Tiền án, tiền sự: (không).

Nhân thân: Ngày 21/10/2013 bị Công an xã T, huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, đã chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2020, được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh ngày 23/10/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Vợ chồng ông: **K' H**; Sinh năm: 1990 và bà: **K' Đ**; Sinh năm: 1989

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

Có mặt tại phiên tòa

- Ông: **K' L**; Sinh năm: 1980

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

Vắng mặt tại phiên tòa

- Bà **K' R**; Sinh năm: 1995

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

Có mặt tại phiên tòa

- Ông **K' T**; Sinh năm: 1998

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

Có mặt tại phiên tòa

- Bà **K' D**; Sinh năm: 1999

Trú tại: thôn P, xã Đ, huyện R, tỉnh Lâm Đồng

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Trọng H, sinh năm 1985, trú thôn T, xã L, huyện H; Phạm Văn T, sinh năm 1995, trú tại thôn Đ, xã T, huyện H; Trần Văn K, sinh năm 1996, trú tại thôn B, xã Đ, huyện H là bạn với nhau. H và T có đất trồng cà phê và khoai lang tại tiểu khu 252, xã P, huyện H. Khu vực này đang có tranh chấp giữa Hợp tác xã Bình Thạnh và một số hộ dân thôn P, xã Đ, huyện R.

Vào chiều ngày 19/9/2020, H, T và K đi bộ từ tiểu khu 252 qua thôn P, xã Đ, huyện R để mua gạo, đồ ăn rồi cùng ngồi uống rượu trong quán. Tại đây, H nhận được điện thoại của một người bạn, nói vườn của H bị ai đó chặt 22 cây cà phê. H nghi ngờ cho K'L, sinh năm 1980 và K'H, sinh năm 1990, cùng trú tại thôn P, xã Đ, huyện R là người chặt, nên rủ T và K đi tìm K'L, K'H để hỏi. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, H và K mỗi người cầm 01 con dao, T cầm 02 con dao đi tìm nhà K'L, K'H. Cả ba vào nhà K'H nhưng không có K'H ở nhà, gặp K'Đ là vợ K'H, H chửi bới và dùng dao dọa chém rồi đi ra đường. T đứng lại đe dọa, túm cổ áo và dùng tay tát K'Đ, K'Đ bỏ chạy xuống bếp nên T và K đi ra đường. Trọng tiếp tục đi vào nhà chị K'D (bên cạnh nhà K'H). Tại đây, Trọng chửi bới K'D, dọa dao chị K'R và dùng chuôi dao đập vào mũ bảo hiểm trên đầu anh K'T. Sau đó T và K đi ra đường gặp H, H rủ K đi đến nhà tìm K'L nhưng không có K'L ở nhà, nên chửi bới rồi vào quán nước gần nhà K'L ngồi, thì bị người dân thôn P đuổi theo. H và K lùi dần về phía Công ty N, H dùng dao chém vào bình ắc quy trên máy cày của K'L rồi bỏ chạy. Lúc này, người dân phát hiện T vẫn đang ở trong thôn nên vây bắt rồi dẫn T đến Trường tiểu

học P. K'H sau khi nghe nói vợ mình bị các đối tượng hù dọa nên cùng với người dân lấy dây trói T vào cửa kéo khu vực lên cầu thang của Trường. Đến tối cùng ngày, Công an huyện Đam Rông và Công an xã Đ vào hiện trường, nhưng người dân không thả Trọng mà tiếp tục canh giữ. Đến sáng ngày 20/9/2020, Lãnh đạo Công an huyện cùng với Đảng ủy, UBND xã Đạ K'Nàng huy động lực lượng vào vận động, thì trưa cùng ngày, người dân mới bàn giao Phạm Văn T cho Công an huyện Đam Rông.

Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 con dao dài 45cm, cán gỗ buộc dây thun màu đen, lưỡi dao dài 33cm, bản rộng 08cm, mũi bằng; 01 con dao cán bằng gỗ buộc dây thun, cán dài 15,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi bằng; 01 con dao cán bằng gỗ dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm, mũi cong (loại dao phát cán ngắn); 01 bình ác quy hiệu Dongnai, loại 12v-70ah, vỏ bình bị chém rách. Theo Kết luận định giá tài sản số 33 ngày 23/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đam Rông: Bình ác quy hiệu Dongnai, loại 12v-70ah có giá trị 600.000 đồng. Hiện Đoàn Trọng H đã thỏa thuận bồi thường cho K'L, K'L không yêu cầu gì thêm.

Theo bản cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 18 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông thì các bị cáo bị truy tố về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đoàn Trọng H, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo Đoàn Trọng H, bị cáo Phạm Văn T về tội “Gây rối trật tự công cộng” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1 điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, Xử phạt bị cáo Đoàn Trọng H từ 15 đến 18 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Áp dụng điểm b khoản 2 điều 318, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 12 đến 15 tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ 01 tháng 04 ngày đã tạm giam trước.

Về án phí và xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, khởi tố. Truy tố các bị cáo, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đam Rông, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông cơ bản đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về yếu tố cấu thành tội phạm: Trên cơ sở xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở xác định. Vào chiều ngày 19/9/2020, Đoàn Trọng H sau khi nghe nói vườn cà phê của mình bị ai đó chặt phá 22 cây cà phê, đã bức xúc. Nên rủ Phạm Văn T và Trần Văn K đi tìm K'L, K'H để làm rõ sự việc chặt phá cây cà phê. Khi đi H cầm 01 con dao, Trọng cầm 02 con dao, Khánh đi tay không đi tìm nhà K'L, K'H. Cả ba vào nhà K'H nhưng không có K'H ở nhà, gặp K'D là vợ K'H, H chửi bới và dùng dao dọa chém rồi đi ra đường. T đứng lại đe dọa, túm cổ áo và dùng tay tát K'D, K'D bỏ chạy xuống bếp nên T và K đi ra đường. T tiếp tục đi vào nhà chị K'Dôm (Bên cạnh nhà K'H). Tại đây, Trọng chửi bới K'D, dơ dao dọa chị K'R và dùng chuôi dao đập vào mũ bảo hiểm trên đầu anh K'T. Sau đó Trọng và K đi ra đường gặp Hùng, Hùng rủ K đi đến nhà tìm K'L nhưng không có K'L ở nhà, nên chửi bới rồi vào quán nước gần nhà K'L ngồi chờ, thì bị người dân thôn P đuổi theo. H và K lủi dần về phía Công ty N, H dùng dao chém vào bình ắc quy trên máy cày của K'L rồi bỏ chạy. Lúc này, người dân phát hiện T vẫn đang ở trong thôn nên vây bắt rồi dẫn T đến Trường tiểu học P. K'H sau khi nghe nói vợ mình bị các đối tượng hù dọa nên cùng với người dân lấy dây trói T vào cửa kéo khu vực lên cầu thang của Trường. Đến tối cùng ngày, Công an huyện Đam Rông và Công an xã Đ vào hiện trường nhưng người dân không thả T mà tiếp tục canh giữ. Đến sáng ngày 20/9/2020, Lãnh đạo Công an huyện cùng với Đảng ủy, UBND xã Đ huy động lực lượng vào vận động, thì trưa cùng ngày, người dân mới bàn giao Phạm Văn T cho Công an huyện Đam Rông. Hành vi của các bị cáo Đoàn Trọng H, Phạm Văn T đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến sức khỏe, tinh thần và tài sản của người khác, do đó Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông truy tố các bị cáo về tội gây rối trật tự công cộng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Các bị cáo Đoàn Trọng H, Phạm Văn T thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, trực tiếp xâm hại đến nội quy, quy tắc và trật tự chung ở nơi công cộng, vi phạm nếp sống văn minh ở địa phương. Ngoài ra hành vi phạm tội của các bị cáo còn thể hiện sự coi thường kỷ cương pháp luật, các bị cáo biết rõ việc cầm hung khí đi đến nhà người dân gây rối, đập phá tài sản, đánh người sẽ làm ảnh hưởng đến trật tự xã hội. Nhưng chỉ vì mục đích giải quyết mâu thuẫn cá nhân mà các bị cáo bất chấp hành vi vi phạm pháp luật, do đó cần phải xử lý các bị cáo với mức án nghiêm khắc để làm gương cho người khác.

[3] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau: Đối với bị cáo Đoàn Trọng H là người rủ rê Trọng, khánh đến nhà K' H, K' L để hỏi chuyện và dùng dao đe dọa, chửi bới người nhà của K' H, dùng dao chém vào bình ắc quy của K' L, nên bị cáo Đoàn Trọng H là người giữ vai trò chính. Đối với bị cáo Phạm Văn T, khi được bị cáo Hùng rủ rê, bị cáo đã tham gia một cách tích cực, như túm cổ áo của Chị K' Đ, chửi bới chị K' Đ, K' D, dùng cán dao đánh vào mũ bảo hiểm K'T đang đội, nên bị cáo T giữ vai trò là đồng phạm tích cực trong vụ án. Còn đối với Trần Văn K, cũng tham gia đến nhà K' H, K' L, nhưng khi đi không mang theo hung khí, không tham gia đe dọa hay đập phá tài sản người khác,

nên không cấu thành tội phạm gây rối trật tự công cộng, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định pháp luật.

[4] Về nhân thân bị cáo: Xét nhân thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhận thức về pháp luật còn nhiều hạn chế; Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Các bị cáo đã khắc phục toàn bộ hậu quả cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Cụ thể bị cáo H đã bồi thường cho K' L 600.000đ tiền thiệt hại bình ác Quy, còn bị cáo T đã bồi thường tiền mũ bảo hiểm 300.000đ, đồng thời người có quyền và nghĩa vụ liên quan là ông K' H, ông K' L cũng có một phần lỗi, cụ thể là trong quá trình tranh chấp đất đai có dùng dao chặt cây cà phê, ống nước của bị cáo, tạo nên sự bức súc cho các bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

Đối với K'Hợp và một số người dân trong thôn P, xã Đ, huyện R có hành vi bắt giữ Phạm Văn T, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 22 ngày 05/3/2021 về Tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật. Nên không đặt ra xem xét trong vụ án này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Đoàn Trọng H và Phạm Văn T đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 con dao dài 45cm, cán gỗ buộc dây thun màu đen, lưỡi dao dài 33cm, bản rộng 08cm, mũi bằng; 01 con dao cán bằng gỗ buộc dây thun, cán dài 15,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi bằng; 01 con dao cán bằng gỗ dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm, mũi cong (loại dao phát cán ngắn); 01 bình ác quy hiệu Dongnai, loại 12v-70ah, vỏ bình bị chém rách. Không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Áp dụng Khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc các bị cáo Đoàn Trọng Hùng và Phạm Văn Trọng phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Đoàn Trọng H**, bị cáo **Phạm Văn T** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Trọng H 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ 01 tháng 04 ngày đã tạm giam trước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 45cm, cán gỗ buộc dây thun màu đen, lưỡi dao dài 33cm, bản rộng 08cm, mũi bằng; 01 con dao cán bằng gỗ buộc dây thun, cán dài 15,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 30cm, mũi bằng; 01 con dao cán bằng gỗ dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 34cm, mũi cong (loại dao phát cán ngắn); 01 bình ác quy hiệu Dongnai, loại

12v-70ah, vỏ bình bị chém rách. Theo biên bản giao nhận vật chứng của Chi Cục thi hành án huyện Đam Rông lập ngày 27/4/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Buộc bị cáo Đoàn Trọng H, bị cáo Phạm Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/5/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02 bản)
- VKSND H. Đam Rông (01 bản).
- CC THADS H. Đam Rông (01 bản).
- Sở tư pháp LD (01 bản).
- Cơ quan THAHS.
- Bị cáo và các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA**

(đã ký)

Hoàng Rung K’ Nhon